| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 11- NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 91/2026/QĐST-HNGĐ | *Nghệ An, ngày 14 tháng 9 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Xuân B, sinh năm 1997, căn cước công dân số 038097024910

Trú tại: Thôn F Đ , phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Vi Thị T, sinh năm 1991, căn cước công dân số 040191008057.

Trú tại: Bản Y, xã Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Anh Lê Xuân B, sinh năm 1997, căn cước công dân số 038097024910

Trú tại: Thôn F Đ , phường Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Vi Thị T, sinh năm 1991, căn cước công dân số 040191008057.

Trú tại: Bản Y, xã Y, tỉnh Nghệ An.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về tình cảm: Anh Lê Xuân B và chị Vi Thị T thỏa thuận nhất trí ly hôn.

- Về con chung: Anh Lê Xuân B và chị Vi Thị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Cấp dưỡng: Không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lê Xuân B và chị Vi Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016, anh Lê Xuân B và chị Vi Thị T thỏa thuận anh Lê Xuân B tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001347 ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án tỉnh Nghệ An.Trả lại cho anh B 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*)

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận*:**
-VKSND khu vực 11-Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Cường**